TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH MINH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2022/QĐST-DS	

Bình Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2020/TLST-DS ngày 15 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Bích V, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Số 3663, tổ 54, khóm A, phường T, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Phạm Diễm T, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Số 282, tổ 01, khóm 4, phường P, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long. (Theo văn bản ủy quyền ngày 05/02/2020)

Bị đơn: Bà Sơn Thị R, sinh năm 1963.

Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1960.

Cùng cư trú: Khóm A, phường T, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Nguyễn Văn H: Ông Trần Công T, sinh năm 1957; Nơi cư trú: Ấp 2, xã T, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long. (Theo văn bản ủy quyền ngày 06/3/2020)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn Văn H có: Ông Bùi Minh T1 – Trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh Vĩnh Long.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Phòng công chứng số 2, tỉnh Vĩnh Long; Trụ sở: Phường C, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Bà Nguyễn Thị Bích V tự nguyện giao cho ông Nguyễn Văn H và bà Sơn Thị R được trọn quyền sở hữu căn nhà độc lập, móng cột bê tông cốt thép, nền lót gạch men, vách tường, mái lợp tonl, không trần và được quyền sử dụng diện tích đất theo đo đạc thực tế là 62.5m^2 loại đất trồng cây lâu năm thuộc thửa đất số 124 (Thửa cũ theo GCN là 1575), tờ bản đồ số 51 (Tờ bản đồ cũ theo GCN là 1) tọa lạc tại Khóm A, phường T, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là ấp A, xã B, huyện M, tỉnh Vĩnh Long) do bà Nguyễn Thị Bích V đứng tên mặt IV giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thị xã Bình Minh xác nhận chuyển nhượng ngày 22/5/2013.

(Kèm theo trích đo bản đồ địa chính khu đất do Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã Bình Minh lập ngày 20/01/2022)

Ông Nguyễn Văn H và bà Sơn Thị R có trách nhiệm kê khai đăng ký quyền sử dụng thửa đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 124 (Thửa cũ theo GCN là 1575), tờ bản đồ số 51 (Tờ bản đồ cũ theo GCN là 1) tọa lạc tại Khóm A, phường T, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là ấp A, xã B, huyện M, tỉnh Vĩnh Long) theo quy định của pháp luật.

2. Bà Sơn Thị R và ông Nguyễn Văn H cùng có trách nhiệm liên đới trả cho bà Nguyễn Thị Bích V số tiền 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng).

3. Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Bích V có đơn yêu cầu thi hành án mà bà Sơn Thị R và ông Nguyễn Văn H chưa tự nguyện thi hành án xong thì hàng tháng bà Sơn Thị R và ông Nguyễn Văn H còn phải chịu tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

4. Về án phí và chi phí khảo sát, đo đạc, định giá tài sản:

4.1. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Bích V tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm là 875.000đồng (Tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0010040 ngày 14/01/2020 và số tiền tạm ứng án phí 1.985.000đồng (Một triệu chín trăm tám mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0012518 ngày 09/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh nên hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Bích V số tiền 1.410.000đồng (Một triệu bốn trăm mười nghìn đồng).

- Số tiền án phí dân sự sơ thẩm mà bà Sơn Thị R và ông Nguyễn Văn H phải nộp là 875.000đồng (Tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) nhưng do bà Sơn Thị R và ông Nguyễn Văn H có đơn xin miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm và là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, được miễn nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nên bà R và ông H không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4.2. Về chi phí khảo sát, đo đạc, định giá tài sản:

- Bà Nguyễn Thị Bích V tự nguyện nộp ½ chi phí khảo sát, đo đạc định giá tài sản là 2.500.000đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Được khấu trừ vào số tiền do bà Nguyễn Thị Bích V đã nộp tạm ứng tại Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long. Bà Nguyễn Thị Bích V đã nộp xong.

- Bà Sơn Thị R và ông Nguyễn Văn H tự nguyện nộp ½ chi phí khảo sát, đo đạc, định giá tài sản là 2.500.000đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) để hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Bích V.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh: 01;
- Chi cục Thi hành án DS thị xã Bình Minh: 01;
- Đương sự: 04;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Lý Thị Thúy Quỳnh